

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 9 - 2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thủy.

Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Đức H, sinh năm: 1989. (có mặt).

Địa chỉ: Số 31 Ô2 tổ 4 khu phố L thị trấn Đ, huyện Y, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* Bà Huỳnh Ngọc K, sinh năm: 1989. (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 8/28B ấp A, xã N, huyện Y, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Đức H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Đức H và bà Huỳnh Ngọc K chung sống với nhau vào năm 2016, không đăng ký kết hôn, không tổ chức lễ cưới, ông H và bà K tự nguyện chung sống không bị ai ép buộc. Sau khi cưới vợ chồng sinh sống cùng với mẹ ruột của bà K, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H nói bà K đăng ký kết hôn, nhưng bà K không đồng ý, bà K đóng cửa nhà bỏ đi để ông H ở ngoài, nên ông H đã về nhà mẹ ruột để ở, sau đó vẫn thường xuyên tới nhà bà K để thăm nom bà K vì lúc này bà K đang mang thai

cháu M, nhưng bà K đuổi ông H về không cho vào, khi bà K đi sinh cháu M thì bà K và gia đình không ai báo cho ông H biết, ông H có nói bà K đưa con về nhà ông H ở nhưng bà K không đồng ý. Do đó, ông H và bà K đã sống ly thân từ năm 2016 cho tới nay. Nay, ông H không còn tình cảm với bà K nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Ông H và bà K có 01 người con chung là cháu Huỳnh Bảo M, sinh ngày: 17/02/2017. Ông H giao cháu M cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà K không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn bà Huỳnh Ngọc K trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc K và ông Lê Đức H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 sau khi bà K có thai, bà K và ông H chung sống không đăng ký kết hôn, không tổ chức lễ cưới, bà K và ông H sinh sống cùng nhà với mẹ ruột của bà K tại ấp A, xã N, huyện Y, sau khi chung sống được khoảng hơn 01 tháng thì ông H bỏ nhà đi, sau khi bà K sinh bé Huỳnh Bảo M được khoảng 01 tháng thì ông H quay về ở khoảng hơn 01 tháng thì ông H lại bỏ đi cho tới nay. Bà K và ông H chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do khi bà K mang thai cháu Huỳnh Bảo M ông H thường xuyên đánh đập bà K, nói cháu M không phải con của ông H nên đánh đập để cho bà K bị hư thai. Từ năm 2017 đến nay bà K và ông H không còn quan hệ với nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay bà K không còn tình cảm với ông H nên đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Bà K và ông H có 01 người con chung là cháu Huỳnh Bảo M, sinh ngày: 17/02/2017. Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà K và ông H không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án: Về tố tụng: Xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX, nguyên đơn và bị đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Về con chung giao con chung là cháu Huỳnh Bảo M cho bà Huỳnh Ngọc K trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà K không yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Đức H yêu cầu ly hôn với bà Huỳnh Ngọc K, bà K có hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Đức H và bà Huỳnh Ngọc K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, nhưng không đăng ký kết hôn nên đã vi phạm quy định về đăng ký kết hôn, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo điểm b Điều 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc Hội về việc hướng dẫn thi hành luật hôn nhân và gia đình và các Điều 9, 14 và Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, nên không được công nhận là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Ông H và bà K xác định có 01 người con chung là cháu Huỳnh Bảo M, sinh ngày: 17/02/2017. Xét thấy, ông H và bà K đều thống nhất giao cháu M cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hơn nữa, hiện nay cháu M đang ở cùng với bà K được chăm sóc tốt về sức khỏe, bà K có công việc ổn định, cháu M còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn, bà K có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, do đó cần giao cháu M cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà K không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Ông H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng). Bà H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 9, 14, 15, 53, 81, 82, 83, và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Không công nhận ông Lê Đức H và bà Huỳnh Ngọc K là vợ chồng.
2. Về con chung: Giao con chung là cháu Huỳnh Bảo M, sinh ngày: 17/02/2017 cho bà Huỳnh Ngọc K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà K không yêu cầu.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà K không yêu cầu giải quyết, nên không xét đến.

4. Về án phí: Ông Lê Đức H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu số 0004464 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Long Điền, ông H đã nộp đủ. Bà Huỳnh Ngọc K không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2022), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- TAND tỉnh BRVT;
- Chi cục THADS H.Long Điền
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung